

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 106/2022/HS-PT

Ngày: 17/7/2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Giang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Ngữ

Ông Hà Văn Nâu

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 17/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2022/TLPT-HS ngày 16/6/2022 đối với bị cáo Bùi Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2022/HSST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Họ và tên **Bùi Văn C**, sinh năm 1964 (tên gọi khác: không có); Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn T M, xã T T, huyện L G, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 0/10; Bố đẻ Bùi Văn Q, sinh năm 1933 (đã chết); Mẹ đẻ Trần Thị H sinh năm 1939 (đã chết); Gia đình có 09 anh em, bị cáo là thứ hai; Vợ Đặng Thị T, sinh năm 1965; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1988; Tiền án: không có.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành Chh số 07/QĐ-XPHC ngày 30/3/2021 của Công an xã T T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 01/4/2021. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có một số Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và liên quan đến kháng cáo, Tòa phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/01/2022, gia đình ông Lê Văn N làm cơm tất niên có mời anh em, con, cháu, họ hàng đến ăn cơm trong đó có Bùi Văn C, Bùi Văn Ch, Bùi Văn Th, Nguyễn Văn T. Khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi mọi người ăn uống

xong và đi về, ông Nh cùng người thân đi sắm đồ tết, Ch đã khởi xướng, rủ C, Th và T đánh bạc. Sau đó, Ch đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ về cùng C, Th và T bắt đầu ngồi đánh bạc tại chiếu nhựa ăn cơm tại phòng khách trước cửa Chh nhà ông Nh. C ngồi giữa cửa Chh, quay mặt vào trong nhà, bên phải C là T, bên trái C là Th, ngồi đối diện với C là Ch. Các đối tượng thống nhất đánh bạc dưới hình thức chơi “Liêng” được thua bằng tiền với cách thức chơi được quy định như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ A đến K; Mỗi người chơi sẽ được chia 03 quân bài, trước ván chơi, mỗi người chơi sẽ bỏ ra số tiền 10.000 đồng xuống chiếu bạc (gọi là tiền “gà”). Sau khi xem bài thì mỗi người chơi có quyền tố thêm tiền hoặc bỏ bài (lượt bắt đầu từ người được chia bài); Nếu người chơi cảm thấy bài của mình thắng được bài của những người chơi còn lại thì tố thêm tiền vào “gà”; nếu cảm thấy thua bài của những người chơi còn lại thì bỏ bài; Người chơi được tố thêm tiền từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng; Lần lượt từng người chơi có thể tố thêm tiền hoặc bỏ bài theo thứ tự. Người tố sau có thể theo tiền tố của người trước hoặc tố thêm tiền hoặc bỏ bài. Người chơi nào không bỏ bài trong khi những người chơi khác đều bỏ bài hoặc người chơi nào có bài cao nhất thì thắng toàn bộ số tiền “gà”. Quy định bài có 03 quân cùng số được gọi là “Sáp” (“Sáp” A là to nhất; “Sáp” 2 là nhỏ nhất lần lượt thứ tự đến “Sáp” K); Người chơi có 03 quân bài theo thứ tự hàng dọc liền nhau được gọi là “Liêng” (“Liêng” 1,2,3 là nhỏ nhất đến “Liêng” Q,K,A là to nhất); Người chơi có 03 quân bài gồm: J, Q, K không liên tiếp được gọi là “Ảnh” (“Ảnh” nhiều J bé nhất, lớn dần đến K); Nếu không có “Sáp”, “Liêng” hoặc “Ảnh” thì cộng 03 quân bài lại với nhau (9 điểm là to nhất; 0 điểm là nhỏ nhất); Khi so bài thì “Sáp” to hơn “Liêng”, “Liêng” to hơn “Ảnh”, “Ảnh” to hơn điểm. Các đối tượng đang đánh bạc với nhau đến khoảng 15 giờ cùng ngày, thì bị lực lượng Công an xã T T kiểm tra hành Chh, phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan gồm: 01 chiếu nhựa kích thước (390x178)cm cũ, đã qua sử dụng; 03 quân bài tú lơ khơ và số tiền 800.000 đồng tại chiếu đánh bạc. Khi bị phát hiện Bùi Văn C; Bùi Văn Th và Nguyễn Văn T bỏ chạy. Cùng ngày 29/01/2022, Bùi Văn C đến Công an T T đầu thú về hành vi phạm tội của mình và nộp lại số tiền 60.000 đồng khi bỏ chạy cầm theo.

Về số tiền sử dụng khi tham gia đánh bạc: Bùi Văn C khai nhận khi tham gia đánh bạc có số tiền 110.000 đồng, khi bỏ chạy cầm theo số tiền 60.000 đồng; Nguyễn Văn T khai khi tham gia đánh bạc có số tiền 120.000 đồng, khi bỏ chạy cầm theo số tiền 50.000 đồng; Bùi Văn Ch khai khi tham gia đánh bạc có số tiền 200.000 đồng, khi bị phát hiện tiền đều để ở chiếu bạc; Bùi Văn Th khai khi tham gia đánh bạc có số tiền 380.000 đồng, khi bỏ chạy không cầm theo tiền.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 34/2022/HS-ST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS: Xử phạt Bùi Văn C 07 (bảy) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam để Th hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn giải quyết vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo.

Án xử xong, ngày 26/5/2022 bị cáo Bùi Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Văn C rút kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo trình bày án sơ thẩm xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo xin được hưởng án treo lý do bị cáo đã nhận thức được sai lầm, ăn năn hối cải, bị cáo xuất trình biên lai nộp án phí hình sự sơ thẩm và giấy chứng nhận có thời gian 03 năm 03 tháng phục vụ trong quân đội, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát ý kiến tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, xuất trình biên lai nộp án phí hình sự sơ thẩm và giấy chứng nhận có thời gian 03 năm 03 tháng phục vụ trong quân đội là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Căn cứ vào mức độ, tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, sửa án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: đơn kháng cáo của bị cáo C nộp trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang theo đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX thấy, qua xem xét các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đủ cơ sở xác định: khoảng 13 giờ ngày 29/01/2022, tại gia đình ông Lê Văn N, sinh năm 1956 ở thôn Nguộn, xã T T, huyện L G, tỉnh Bắc Giang. Bùi Văn C cùng với Nguyễn Văn T, Bùi Văn Ch và Bùi Văn Th đang có hành vi đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng” thì bị tổ công tác Công an xã T T, huyện L G lập biên bản kiểm tra hành Chh. Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc xác định là 910.000 đồng. Ngày 30/3/2021, Bùi Văn C đã bị Công an xã T T, huyện Lạng Giang xử phạt vi phạm hành Chh về hành vi đánh bạc, bị cáo nộp phạt số tiền 1.500.000 đồng vào ngày 01/4/2021, đến ngày 29/01/2022 bị cáo C lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật song vẫn cố ý thực hiện. Hành vi

của Bùi Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS. Án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 07 tháng tù về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo HĐXX thấy: sau khi Tòa án sơ thẩm xét xử, bị cáo đã có ý thức nộp án phí sơ thẩm thể hiện sự ăn năn, hối cải của bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình giấy xác nhận có thời gian phục vụ trong quân đội 03 năm 03 tháng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm, xét bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội, có ý thức nộp tiền án phí là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, vi phạm hành Chh của bị cáo sử dụng là tình tiết định tội nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS, phù hợp với hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn C, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo. Xử: Sửa án sơ thẩm.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự: xử phạt Bùi Văn C 07 (bảy) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã T T, huyện L G, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Th hành án hình sự;

2.Án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hà Giang